TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N, TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 74/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 5 - 2019
V/v chị O ly hôn anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui

2. Ông Lê Văn Chỉnh

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Trọng Ích - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa H, tỉnh N:*** Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sat viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018. Về vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Lại Thị O - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh La Đình H - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt chị Onh, vắng mặt anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện lập ngày 28/10/2018 cũng như lời khai của chị Lại Thị O trong quá trình giải quyết trình bày: Chị kết hôn với anh La Đình H vào tháng 02/2010 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, huyện N, tỉnh N. Sau khi kết hôn chị và anh H chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2015 thì mâu

thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do hai bên luôn bất đồng quan điểm sống và anh H không quan tâm đến gia đình mà hay uống rượu rồi đánh chửi chị. Hai bên gia đình đã khuyên giải động viên nhưng quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không được cải thiện. Từ tháng 4/2017 đến nay chị và anh H đã sống ly thân nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn nên chị xin được ly hôn anh La Đình H. Về con chung giữa chị và anh H có hai con chung là La Đình H sinh ngày 06/9/2008 và La Hải Đ sinh ngày 28/02/2017. Từ khi chị và anh H sống ly thân đến nay thì hai con chung đều do mình chị nuôi dưỡng, anh H không có trách nhiệm gì. Nay chị xin được tiếp tục trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Về tài sản chung giữa chị và anh H thì chị không yêu cầu giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa anh La Đình H vắng mặt và trong quá trình giải quyết vụ án anh La Đình H không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án tống đạt và không có lời khai. Qua xác minh UBND thị trấn R xác nhận anh La Đình H đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện cư trú tại khu phố 8 thị trấn R, huyện N, tỉnh N. Quá trình chị Onh và anh H chung sống đã xảy ra mâu thuẫn từ nhiều năm nay và khi chị Onh xin ly hôn anh H thì anh H không muốn ly hôn chị O nên không nhận các văn bản của Tòa án tống đạt khi giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng: qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm Phán thụ lý giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: xử ly hôn giữa chị Lại Thị O và anh La Đình H. Về con chung: giao cháu La Đình H sinh ngày 06/9/2008 và La Hải Đ sinh ngày 28/02/2017 cho chị Lại Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, anh La Đình Hkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Onh đối với cháu H và cháu Đ. Về án phí dân sự sơ thẩm đề nghị tuyên chị O phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lại Thị O và anh La Đình H đều cư trú tại thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, nay chị O xin ly hôn anh H và Tòa án

nhân dân huyện N đã thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh La Đình H vắng mặt nhưng Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như giấy triệu tập phiên tòa cho anh H vì vậy Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xét xử vắng mặt anh La Đình H là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Lại Thị O và anh La Đình H được tổ chức kết hôn vào tháng 02/2010, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị O và anh H sống chung hoàn thuận hạnh phúc đến tháng 5/2015, sau mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân chính là do hai bên không hợp tính nhau và anh H thiếu quan tâm đến gia đình. Hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải nhưng quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị O và anh H không được cải thiện. Từ tháng 4/2017 đến nay chị O và anh H đã sống ly thân nhau. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh H đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, nay chị O xin được ly hôn anh H nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Lại Thị O và anh La Đình H có hai con chung là La Đình H sinh ngày 06/9/2008 và La Hải Đ sinh ngày 28/02/2017. Từ khi chị O và anh H sống ly thân đến nay thì hai con chung do chị O nuôi dưỡng. Nay chị O xin được tiếp tục trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị O nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị Lại Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung giữa chị và anh H nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Lại Thị O phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 147; 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 6 và 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử ly hôn giữa chị Lại Thị O và anh La Đình H.

2- Về con chung: Giao cháu La Đình H sinh ngày 06/9/2008 và La Hải Đ sinh ngày 28/02/2017 cho chị Lại Thị O trực tiếp nuôi dưỡng. Anh La Đình H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị O đối với cháu La Đình H và cháu La Hải Đ. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3- Án phí dân sự sơ thẩm chị Lại Thị O phải nộp 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Lại Thị O đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06384 ngày 12/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng. Chị Lại Thị O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Á xử công khai sơ thẩm có mặt chị O, vắng mặt anh H. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKS huyện N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND TT R;
- Lưu.